

Số: 66/KH-UBND

Cà Mau, ngày 28 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2022 - 2030”

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 08/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn 2020 - 2030”;

Căn cứ Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Theo đề xuất của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 14/TTr-SCT ngày 21/3/2022 (kèm theo Báo cáo số 65/BC-SCT ngày 21/3/2022), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào các khu, cụm công nghiệp giai đoạn từ năm 2022 - 2030”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm tại Đề án được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 08/7/2021.

- Từng bước di dời và sắp xếp các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (CN, TTCN) gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị vào các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) đã đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng kỹ thuật, phù hợp với quy hoạch nhằm sản xuất ổn định và phát triển lâu dài.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Đề án, xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, sản phẩm dự kiến và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai Quyết định số 1262/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; bảo đảm sự phối hợp thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan hiệu quả, đúng tiến độ theo kế hoạch và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phát sinh (nếu có).

- Kết hợp việc di dời các cơ sở sản xuất này với việc hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ, hình thành các cơ sở tiên tiến, hoạt động ổn định, có khả năng cạnh tranh cao.

- Sắp xếp lại hoạt động sản xuất theo quy hoạch, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và hiệu quả sản xuất, xử lý tốt về ô nhiễm môi trường.

- Chuẩn bị đầy đủ kết cấu hạ tầng kỹ thuật và mặt bằng để bố trí cho các đối tượng di dời, đảm bảo phát triển kinh tế gắn với phát triển bền vững.

II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

Khắc phục, cải thiện và giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường trong các khu dân cư, đô thị, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; giúp doanh nghiệp sản xuất ổn định và phát triển bền vững, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm soát ô nhiễm môi trường, góp phần chỉnh trang đô thị, từng bước thực hiện di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào KCN, CCN.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giai đoạn từ năm 2022 - 2025: rà soát, thống kê điều tra và lập danh sách các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị cần phải di dời vào các KCN, CCN tại các huyện, thành phố. Ưu tiên di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị vào các KCN, CCN tại thành phố Cà Mau, Huyện Trần Văn Thời, huyện Năm Căn và huyện Cái Nước; đồng thời, không thực hiện cấp mới, sửa đổi, bổ sung giấy phép các dự án nằm trong khu dân cư, đô thị.

- Giai đoạn từ năm 2026 - 2030: di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị trên địa bàn tỉnh vào các KCN, CCN.

- Phấn đấu đến năm 2030 sắp xếp và di chuyển toàn bộ các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm không có khả năng khắc phục tại chỗ, tập trung vào các KCN, CCN; kết hợp việc di dời các cơ sở sản xuất này với việc hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ, hình thành các cơ sở tiên tiến, hoạt động ổn định, có khả năng cạnh tranh cao trong quá trình hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

- Chỉnh trang và phát triển đô thị, phát triển sản xuất gắn với bảo vệ môi trường và an toàn cháy nổ, hướng tới mục tiêu xây dựng môi trường sống xanh, sạch, văn minh, hiện đại.

- Sắp xếp lại hoạt động sản xuất theo quy hoạch, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và hiệu quả sản xuất.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi thực hiện

Thực hiện trên toàn tỉnh Cà Mau, bao gồm 08 huyện và thành phố Cà Mau.

2. Đối tượng áp dụng

Các công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh,... (sau đây gọi chung là cơ sở) sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị thuộc đối tượng phải di dời vào KCN, CCN trên địa bàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chủ yếu

Nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch di dời được thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: *Điều tra, rà soát lại nhu cầu của các cơ sở.*

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) hàng năm tiến hành rà soát lại các cơ sở đóng trên địa bàn, khảo sát nhu cầu và định hướng di dời cho các cơ sở, xác định địa điểm di dời, đồng thời xác định nhu cầu sử dụng đất phục vụ cho việc di dời theo từng đối tượng, loại hình.

Bước 2: *Rà soát, đánh giá hiệu quả của các KCN, CCN, chọn lọc, điều chỉnh các KCN, CCN đáp ứng nhu cầu để thu hút, di dời các cơ sở vào đầu tư sản xuất, kinh doanh*

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế rà soát các KCN, CCN đáp ứng nhu cầu cho việc di dời các cơ sở.

- Đánh giá tiến độ, hiệu quả đầu tư hạ tầng kỹ thuật và tình hình thu hút đầu tư, tỷ lệ lấp đầy các KCN, CCN trên địa bàn; dự kiến nhu cầu mặt bằng sản xuất để thu hút, di dời các cơ sở vào KCN, CCN, nguồn vốn đầu tư, tiến độ đầu tư hạ tầng trong KCN, CCN.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức rà soát, đề xuất Sở Công Thương thành lập các CCN làng nghề có quy mô, diện tích phù hợp với địa bàn để thu hút, di dời các hộ gia đình, cá nhân có ngành nghề, loại hình sản xuất đặc trưng và quy mô sản xuất vừa và nhỏ.

Bước 3: *Lập quy hoạch chi tiết xây dựng CCN, tạo quỹ đất sạch, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật*

- Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức lập, trình phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng CCN trên địa bàn trước khi thu hút, di dời các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đầu tư vào trong CCN.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện cân đối nguồn ngân sách được cấp thẩm quyền giao và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện hỗ trợ đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài CCN trên địa bàn, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch các CCN nhằm kêu gọi, thu hút nhà đầu tư hạ tầng CCN. Riêng đối với các KCN, KKT, Ban Quản lý Khu kinh tế tạo quỹ đất sạch nhằm kêu gọi, thu hút đầu tư và tiếp nhận cơ sở công nghiệp di dời.

- Khuyến khích, ưu tiên lựa chọn các doanh nghiệp, hợp tác xã có đầy đủ năng lực làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các KCN, CCN. Trường hợp dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN, CCN theo hình thức đối tác công tư thì lựa chọn chủ đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Bước 4: *Tuyên truyền, vận động, phân loại và lập danh sách các cơ sở di dời.*

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các ngành, đoàn thể cấp huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, đánh giá các tác động đến môi trường từ quá trình sản xuất của các cơ sở tại khu dân cư, khu đô thị; lập danh sách các cơ sở gây ô nhiễm môi trường cần phải di dời (phân loại) theo lộ trình.

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập kế hoạch điều tra bổ sung để cập nhật danh sách các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường cần phải di dời; đồng thời theo dõi, xử lý các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường.

Bước 5: Tiếp nhận các cơ sở sản xuất vào KCN, CCN

- Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có nhu cầu di dời vào KCN, CCN liên hệ với chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế, ban quản lý CCN để được hướng dẫn về quy hoạch, bố trí ngành nghề, giá thuê đất, nhà xưởng, kho bãi, văn phòng, sử dụng các dịch vụ công cộng, tiện ích, các thủ tục triển khai dự án đầu tư vào KCN, CCN và thỏa thuận nguyên tắc về vị trí, địa điểm, diện tích đất công nghiệp dự kiến thuê.

- Việc tiếp nhận các cơ sở sản xuất vào KCN, CCN đối với những ngành nghề giống nhau nên quy hoạch gần nhau để thuận tiện cho cơ quan quản lý; ưu tiên thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ. Đồng thời, phân khu riêng biệt đối với việc sản xuất hàng hóa, chế biến lương thực, thực phẩm; sửa chữa máy móc thiết bị tránh ảnh hưởng nhau trong quá trình sản xuất và bảo quản.

- Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật KCN, CCN hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế, ban quản lý CCN hàng năm báo Sở Công Thương và công bố công khai diện tích chưa cho thuê, cho thuê lại trong KCN, CCN trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp và của địa phương.

2. Tiến độ thực hiện

2.1. Giai đoạn từ năm 2022 - 2025: Di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị vào các KCN, CCN tại các huyện, thành phố, ưu tiên thực hiện di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị vào các KCN, CCN tại thành phố Cà Mau, huyện Cái Nước, Huyện Trần Văn Thời và huyện Năm Căn, cụ thể:

- Năm 2022 - 2023: Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành rà soát, lập danh sách và xác định rõ nhu cầu sử dụng đất, kinh phí di dời của các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị.

- Năm 2024 - 2025: trên cơ sở danh sách rà soát, cấp huyện tiến hành phân kỳ từng bước thực hiện di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị vào các KCN, CCN; ưu tiên di dời các cơ sở vào các KCN, CCN tại thành phố Cà Mau, huyện Cái Nước, Huyện Trần Văn Thời và huyện Năm Căn.

2.2. Giai đoạn từ năm 2026 - 2030: Tiếp tục thực hiện di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị trên địa bàn tỉnh vào các KCN, CCN.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, giám sát tiến độ di dời theo kế hoạch, báo cáo định kỳ hàng năm về Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Công Thương).

- Không thực hiện cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoạt động cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các đối tượng, loại hình cần phải di dời nằm trong khu dân cư, đô thị để đảm bảo vệ sinh an toàn môi trường và an toàn phòng chống cháy nổ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm triển khai nội dung Đề án, đảm bảo tiến độ, hiệu quả nội dung công việc, trong đó các đơn vị tập trung thực hiện nhiệm vụ sau:

1. Sở Công Thương

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án, trong đó Sở Công Thương là Thường trực Ban Chỉ đạo.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng có liên quan sớm thành lập các KCN, CCN theo quy hoạch được duyệt và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý Khu kinh tế, các đơn vị có liên quan đẩy nhanh việc đầu tư hoàn chỉnh các KCN, CCN để phục vụ cho việc di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và kêu gọi, thu hút nhà đầu tư.

- Phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc thành lập, đầu tư xây dựng hạ tầng các CCN theo quy hoạch được duyệt.

- Phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc điều tra, rà soát, đánh giá, xác định các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường định kỳ hàng năm để đề xuất di dời vào các KCN, CCN.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát kế hoạch thực hiện việc di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào KCN, CCN của các địa phương.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường định kỳ hàng năm, tổng hợp các đề xuất giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường chuyển vào KCN, CCN trong việc cấp đổi, cấp lại các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp,...

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp huyện, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí các nguồn vốn cho đầu tư phát triển các KCN, CCN theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định có liên quan.

- Hỗ trợ, đề xuất các nội dung khác có liên quan đến việc di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường chuyển vào KCN, CCN theo chức năng nhiệm vụ.

- Xem xét không thực hiện cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy phép hoạt động cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các đối tượng, loại hình cần phải di dời theo đề án được duyệt, có địa điểm nằm trong khu dân cư, đô thị.

3. Sở Tài Chính

Hàng năm, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn chuyên môn đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện và phối hợp thanh, kiểm tra bảo vệ môi trường (nếu có).

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành và tình hình thừa kiện, phản ánh của người dân, các kết luận thanh tra, kiểm tra,... đề xuất, thông báo danh sách các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị đến từng địa phương để phục vụ cho việc di dời.

- Trong hoạt động quản lý chuyên ngành nếu phát hiện cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị, tổ chức thông báo bổ sung đến các địa phương để xem xét việc di dời vào KCN, CCN.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế

- Thông báo, công bố quỹ đất còn trống của các KCN và các ngành nghề của từng KCN đã được phê duyệt để các cơ sở lựa chọn vị trí di dời vào.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các hồ sơ, thủ tục và chế độ chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành cho các cơ sở có nguyện vọng di dời vào KCN.

- Hỗ trợ, chỉ đạo, đề xuất các nội dung khác có liên quan đến các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường di dời, chuyển vào các KCN theo chức năng nhiệm vụ.

6. Sở Xây dựng

- Rà soát các đồ án quy hoạch xây dựng có các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường, định hướng đưa ra khỏi khu dân cư, đô thị.

- Tổ chức thẩm định, có ý kiến đối với các đồ án quy hoạch xây dựng KCN, CCN trước khi cấp thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp.

- Tổ chức thẩm định và tham gia ý kiến thẩm định dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật KCN, CCN.

- Rà soát, hướng dẫn chuyên môn đối với UBND cấp huyện về việc cấp giấy phép xây dựng đối với cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư, đô thị (*không phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt*).

7. Sở Giao thông vận tải

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quyết định đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông theo phân cấp của tỉnh, nhất là các tuyến đường giao thông đầu nối ngoài hàng rào KCN, CCN.

- Tổ chức quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương thuộc trách nhiệm của tỉnh quản lý.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao và theo quy định của pháp luật.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hỗ trợ thực hiện các giải pháp đổi mới công nghệ.

- Hướng dẫn, quản lý hoạt động chuyển giao công nghệ trên địa bàn cho các cơ sở sản xuất quy mô nhỏ theo hướng vận hành đơn giản, ổn định, tiết kiệm chi phí và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Hỗ trợ đổi mới công nghệ sản xuất, nghiên cứu, ứng dụng nguyên liệu, thiết bị, công nghệ, mô hình, phương thức sản xuất thân thiện với môi trường.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện về quy hoạch xây dựng làng nghề, cụm cơ sở ngành nghề phù hợp yêu cầu phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, gắn sản xuất với tiêu thụ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, có cơ chế hỗ trợ các dự án bảo tồn, phát triển làng nghề trên địa bàn ngoài kinh phí hỗ trợ theo quy định.

- Hỗ trợ, chỉ đạo, đề xuất các nội dung khác có liên quan đến việc di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường chuyển vào KCN, CCN theo chức năng nhiệm vụ.

10. Sở Tư pháp

- Tăng cường kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp huyện và hướng dẫn Phòng Tư pháp cấp huyện kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Phổ biến, tập huấn nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

- Có ý kiến chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng nhiệm vụ.

11. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí, đài truyền thanh thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, các nhóm ngành nghề công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trong quá trình sản xuất không được phép tồn tại trong khu dân cư, cần di dời vào các KCN, CCN. Đồng thời, thông tin tuyên truyền các chính sách, phương án hỗ trợ di dời để các cơ sở sản xuất thuộc đối tượng di dời thực hiện tốt công tác di dời theo kế hoạch.

12. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và chỉ đạo cơ quan chuyên môn của cấp huyện tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất nằm trong các khu dân cư, đô thị để xác định các cơ sở gây ô nhiễm môi trường cần di dời vào KCN, CCN.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành và tình hình thừa kiện, phản ánh của người dân, các kết luận thanh tra, kiểm tra,... đề xuất, thông báo danh sách các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị đến từng địa phương để phục vụ cho việc di dời vào KCN, CCN.

13. Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật

- Tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ đến các cơ sở thuộc đối tượng di dời.

- Có ý kiến chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng nhiệm vụ.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau

- Tham gia ý kiến, phản ánh, kiến nghị đối với những vấn đề mà các doanh nghiệp, cơ sở quan tâm.

- Tham gia đóng góp ý kiến đối với kế hoạch di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào KCN, CCN của Ủy ban nhân dân cấp huyện đề xuất.

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực hiện tốt công tác di dời theo kế hoạch.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau

- Phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát, thống kê, tổng hợp số liệu quỹ đất, diện tích đất còn trống, thông tin liên quan tại các KCN, CCN và lập phương án thành lập các CCN để phục vụ cho việc di dời các cơ sở.

- Kêu gọi đầu tư, bố trí, tranh thủ các nguồn vốn để đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài CCN.

- Thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện để thực hiện kế hoạch di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào KCN, CCN.

- Xây dựng, phê duyệt kế hoạch di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào KCN, CCN; điều tra, thống kê, rà soát hàng năm để lập danh sách các cơ sở, danh mục loại hình sản xuất cần phải di dời. Lập phương án bồi thường, hỗ trợ di dời các cơ sở thuộc đối tượng di dời (báo cáo kết quả thực hiện qua Sở Công Thương tháng 6 hàng năm).

- Hàng năm rà soát, tổng hợp, đăng ký nhu cầu nguồn vốn với Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực kế hoạch di dời.

- Thông báo, công bố rộng rãi danh sách các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào KCN, CCN.

- Hướng dẫn các hồ sơ, trình tự thủ tục để thực hiện việc di dời cho các cơ sở sản xuất được biết.

- Tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất di dời theo kế hoạch.

- Triển khai vận động, hướng dẫn, theo dõi và báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về quá trình thực hiện của các cơ sở thuộc danh mục trên địa bàn quản lý; đôn đốc, nhắc nhở, yêu cầu các cơ sở thuộc danh mục thực hiện theo đúng tiến độ đã được phê duyệt.

- Chỉ đạo không cấp giấy phép xây dựng, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép về môi trường,... cho các cơ sở sản xuất CN, TTCN không phù hợp quy hoạch, thuộc các loại hình không được cấp phép hoạt động trong các khu dân cư, đô thị; đồng thời không cấp lại giấy phép hoạt động các cơ sở dự kiến di dời.

- Chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, đánh giá việc chấp hành pháp luật, chính sách về CCN theo thẩm quyền; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Công Thương về tình hình phát triển CCN trên địa bàn.

- Chỉ đạo kiểm tra, giám sát và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện công tác di dời trên địa bàn về Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

16. Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp

- Theo dõi và thực hiện các chương trình hợp tác, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, làm cầu nối giới thiệu, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến đầu tư, xây dựng các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Tư vấn cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có yêu cầu về: thủ tục đăng ký kinh doanh; cung cấp thông tin về quy hoạch, về giá cả, thị trường,...

- Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư gặp gỡ các sở, ngành, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động, đầu tư, kinh doanh.

17. Cơ sở sản xuất thuộc đối tượng di dời

- Chủ động phối hợp với đơn vị lập kế hoạch di dời các cơ sở sản xuất CN, TTCN gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị chuyển vào KCN, CCN để rà soát các chế độ, chính sách, chi phí mà cơ sở được bồi thường, hỗ trợ... (nếu có).

- Liên hệ với Ủy ban nhân dân cấp huyện để xác định vị trí di dời cho phù hợp với nhu cầu sản xuất của từng cơ sở.

- Có trách nhiệm di dời vào các KCN, CCN theo kế hoạch được phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch sản xuất cho phù hợp với kế hoạch di dời để phục vụ cho việc di dời.

- Xây dựng phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất, mục đích sử dụng công trình tại vị trí cũ (nếu có).

18. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị có liên quan

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao có hiệu quả, định kỳ sơ, tổng kết việc thực hiện kế hoạch, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương trước ngày 15/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành, địa phương phản ánh kịp thời bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

VI. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí chi hỗ trợ công tác rà soát, hỗ trợ di dời do Ủy ban nhân dân cấp huyện cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và các nguồn hợp pháp khác.

- Kinh phí đầu tư hạ tầng KCN, CCN từ nguồn kinh phí đầu tư công được Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện và thành phố cân đối trong kế hoạch vốn ngân sách địa phương hàng năm hoặc trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã làm chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp thì kinh phí từ nguồn xã hội hóa của doanh nghiệp, hợp tác xã và các nguồn hợp pháp khác./.

Nơi nhận:

- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh Cà Mau;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Cà Mau;
- LĐVP UBND tỉnh (theo dõi);
- TT XTĐT&HTDN;
- Lưu: VT, KT (D01, 01b), VL27/3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi